Bảng so sánh, thuyết minh dự thảo Thông tư Quy định một số biện pháp bảo đảm an toàn trong thi đấu Ô tô thể thao
(thay thế Thông tư 18/2015/TT-BVHTTDL)
(dự thảo đăng Cổng TTĐT và xin ý kiến ngày /7/2026)

STT	Văn bản quy phạm pháp luật hiện hành	Dự thảo văn bản	Thuyết minh
1	**Tên gọi:** ***Thông tư quy định về điều kiện tập luyện và thi đấu môn Ô tô thể thao địa hình.***	***Thông tư quy định một số biện pháp bảo đảm an toàn trong thi đấu Ô tô thể thao.***	Thay đổi nội dung, đối tượng và phạm vi điều chỉnh Chuyển từ quản lý "điều kiện" sang quản lý "an toàn", phù hợp với định hướng quản lý rủi ro
2	**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh** Thông tư này quy định về điều kiện chuyên môn trong tập luyện và thi đấu môn Ô tô thể thao địa hình.	**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh** Thông tư này quy định một số biện pháp bảo đảm an toàn trong thi đấu Ô tô thể thao, bao gồm: địa điểm thi đấu, đường thi đấu hoặc sân thi đấu, trang thiết bị, phương tiện thi đấu, người tham gia thi đấu, nhân sự điều hành, công tác y tế, cứu hộ, cứu nạn, phòng cháy, chữa cháy và biện pháp bảo đảm an toàn đối với các môn Ô tô thể thao: Địa hình, Gymkhana, Driff, Go-kart.	Quy định bao quát và đầy đủ hơn các biện pháp bảo đảm an toàn trong thi đấu Ô tô thể thao, bao quát đối với các môn đua Ô tô thể thao phù hợp với thực tiễn hiện nay (trước đây chỉ tập trung vào môn Ô tô thể thao địa hình.) Thông tư 18 chỉ điều chỉnh môn Ô tô thể thao địa hình, nay dự thảo Thông tư điều chỉnh 04 môn: Offroad, Gymkhana, Drift và Go-kart (Mở rộng phạm vi điều chỉnh đối với hầu hết các môn Ô tô thể thao đang phát triển tại Việt Nam)
3	**Điều 2. Đối tượng áp dụng** Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia tổ chức hoạt động tập luyện và thi đấu môn Ô tô thể thao địa hình tại Việt Nam.	**Điều 2. Đối tượng áp dụng** 1. Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia tổ chức và thi đấu các môn Ô tô thể thao tại Việt Nam. 2. Đối với các giải thi đấu quốc tế, do các tổ chức Ô tô thể thao quốc tế tổ chức tại Việt Nam, hoặc giải thi đấu của các môn Ô tô thể thao không qui định tại Điều 1của Thông tư này thì áp dụng theo quy định của các tổ chức thể thao quốc tế tương ứng hoặc của Liên đoàn Ô tô quốc tế (FIA).	- Quy định cho việc áp dụng đối với các môn Ô tô thể thao. - Bổ sung quy định các giải thi đấu quốc tế, do các tổ chức Ô tô thể thao quốc tế tổ chức tại Việt Nam, *hoặc giải thi đấu của các môn Ô tô thể thao không qui định tại Điều 1của Thông tư này thì* áp dụng theo quy định của các tổ chức thể thao quốc tế tương ứng hoặc của Liên đoàn Ô tô Quốc tế (FIA).

		3. Đối với các loại hình thi đấu khác của 4 môn Ô tô thể thao quy định tại Điều 1 chưa được quy định Thông tư này, việc áp dụng các quy định đảm bảo an toàn được thực hiện trên cơ sở tính chất, đặc điểm chuyên môn tương tự và điều lệ giải thi đấu.	- Quy định áp dung đối với các môn Ô tô thể thao khác chưa được quy định Thông tư này, được thực hiện trên cơ sở tính chất, đặc điểm chuyên môn tương tự và điều lệ giải thi đấu.
		Điều 3. Giải thích từ ngữ Trong thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau: 1. Ô tô thể thao Địa hình (Offroad): là môn thể thao sử dụng ô tô để thi đấu trên địa hình tự nhiên hoặc nhân tạo có điều kiện phức tạp như bùn, cát, đá, nước, sông, suối, đồi, núi hoặc các chướng ngại vật nhân tạo khác. 2. Ô tô thể thao Gymkhana: là môn thể thao sử dụng ô tô để thi đấu trên sân thi đấu khép kín với các sa hình kỹ thuật, trong đó người điều khiển xe thực hiện các bài thi có tính thời gian nhằm kiểm tra khả năng tăng tốc, phanh, đánh lái và kiểm soát xe chính xác qua hệ thống cọc tiêu hoặc chướng ngại vật. 3. Ô tô thể thao Go-kart: là môn đua Ô tô thể thao sử dụng xe Go-kart chuyên dụng. Ô tô thể thao Go-Kart được chia thành 2 loại chính: Go-Kart giải trí và Go-Kart hạng OK và OK Junior. Hạng OK và OK Junior là chuẩn cơ bản về xe trong môn Ô tô thể thao Go-Kart. (OK được viết tắt trong tiếng Anh là: Original Go-Kart. Xe chuẩn OK Junior là chuẩn nâng cao hơn hạng OK). 4. Ô tô thể thao Drift: là môn đua Ô tô thể thao trong đó người điều khiển xe ô tô thực hiện kỹ thuật kiểm soát xe ở trạng thái trượt có kiểm soát khi vào cua, duy trì góc trượt, tốc độ và quỹ đạo di chuyển theo yêu cầu của bài thi trên đường đua hoặc sân thi đấu khép kín.	- Thêm quy định về giải thích từ ngữ trong thông tư để làm rõ hơn về chuyên môn các môn Ô tô thể thao

4	**Điều 3. Điều kiện chung về địa điểm thi đấu** 1. Có đường đua phù hợp với tính chất và quy mô của giải đấu theo quy định tại Điều 4 của Thông tư này. 2. Địa điểm tổ chức thi đấu phải có khu vực kiểm tra xe, đỗ xe, sửa chữa xe, nhà vệ sinh. 3. Có sơ đồ mặt cắt đường đua đánh dấu các điểm quan trọng trên đường đua; chỉ dẫn chi tiết về các quy tắc giao thông trên đường đua; bản đồ chi tiết khu vực xuất phát, khu vực đích, khu vực thi đấu. 4. Hàng rào bảo vệ khu vực trước vạch đích và sau vạch đích. 5. Hàng rào ngăn cách giữa đường đua và khán giả được đặt cách mép đường đua ít nhất 20 m. Tại những khúc cua của đường đua trên cát, hàng rào ngăn cách giữa đường đua và khán giả phải được đặt cách mép đường đua ít nhất 50m. 6. Có ít nhất 01 xe cứu thương, 01 bác sỹ và 03 y tá; có đủ cơ số thuốc và dụng cụ để sơ cứu ban đầu. 7. Phải bố trí điểm cấp cứu tại các khu vực nguy hiểm trên đường đua; đảm bảo thuận lợi cho xe cứu thương di chuyển. 8. Có phương án, phương tiện cứu hộ xe thi đấu. 9. Có bình chữa cháy và lực lượng chuyên trách công tác cứu hỏa. 10. Đảm bảo an ninh, trật tự, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ tại các địa điểm thi đấu và địa điểm tổ chức các buổi lễ chính thức theo quy định của pháp luật. 11. Địa điểm tổ chức thi đấu phải được đại diện kỹ thuật do tổ chức xã hội nghề nghiệp về Ô tô	**Điều 4. Quy định chung về địa điểm thi đấu** 1. Địa điểm thi đấu có đường thi đấu hoặc sân thi đấu và các khu chức năng khác phù hợp với nội dung, tính chất, quy mô của giải đấu. Ban tổ chức lập và công khai sơ đồ tổng thể địa điểm thi đấu, trong đó có đánh dấu các khu chức năng, các vị trí quan trọng và các vị trí nguy hiểm. 2. Dọc đường thi đấu hoặc quanh sân thi đấu phải có hàng rào hoặc dải phân cách, cọc tiêu, băng cảnh báo hoặc biện pháp khác để ngăn cách giữa khu vực thi đấu và khu vực dành cho khán giả, người không có nhiệm vụ. 3. Khoảng cách an toàn giữa khu vực thi đấu và khán giả phải phù hợp với tính chất, tốc độ, hướng di chuyển của xe thi đấu và đặc điểm từng môn thi đấu quy định tại Thông tư này; tại các vị trí có nguy cơ mất an toàn cao phải tăng cường biện pháp bảo vệ bổ sung. 4. Mỗi một giải đấu phải bố trí số lượng nhân viên y tế phù hợp với quy mô của giải đấu và phải có đủ cơ số thuốc, dụng cụ để sơ cứu ban đầu. Đối với các giải thi đấu cấp quốc gia, quốc tế phải bố trí xe cứu thương thường trực trong thời gian thi đấu. 5. Ban tổ chức giải phải có phương án, phương tiện, lực lượng cứu hộ, cứu nạn, phòng cháy, chữa cháy đối với xe thi đấu, người tham gia thi đấu và khán giả. 6. Bảo đảm an ninh, trật tự, vệ sinh môi trường tại địa điểm thi đấu và địa điểm tổ chức các hoạt động chính thức khác của giải đấu. 7. Địa điểm, sân thi đấu, đường đua để tổ chức thi đấu phải được cơ quan quản lý nhà nước về thể dục thể thao, hoặc đại diện kỹ thuật thuộc Liên đoàn Ô tô thể thao Việt Nam, hoặc Ban tổ chức giải kiểm tra, đánh giá đủ điều kiện an toàn trước khi diễn ra hoạt động thi đấu. Đại diện	- Sửa đổi là cụ thể hơn một số nội dung về địa điểm thi đấu cho phù hợp với thực tế. - Bỏ một số quy định không phải là chuyên môn thể dục thể thao. -

	địa hình thể thao quốc gia hoặc Ban tổ chức giải đấu chỉ định kiểm tra trước 03 ngày kể từ ngày diễn ra hoạt động thi đấu và trong suốt quá trình diễn ra giải đấu. Đại diện kỹ thuật có quyền dừng thi đấu nếu thấy không đảm bảo an toàn cho các thành viên.	Liên đoàn hoặc cơ quan quản lý nhà nước về thể dục thể thao có quyền đề nghị tạm dừng thi đấu nếu thấy điều kiện thi đấu không bảo đảm an toàn.	
5	**Điều 4. Điều kiện về đường đua môn Ô tô thể thao địa hình** 1. Đường đua được làm nhân tạo hoặc dựa vào địa hình tự nhiên theo yêu cầu kỹ thuật và nội dung thi đấu. 2. Có cọc, băng và biển báo hiệu đánh dấu đường đua. 3. Có biển đánh dấu và báo hiệu chướng ngại vật hoặc các khu vực nguy hiểm trên đường đua. 4. Việc tổ chức thi đấu tại đường đua trên địa hình tự nhiên phải tuân theo các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.	**Điều 8. Biện pháp bảo đảm an toàn đối với thi đấu môn Ô tô thể thao Địa hình** Khi tổ chức các giải Ô tô địa hình, ngoài việc thực hiện các quy định tại các điều 4, 5, 6, 7, Ban tổ chức giải còn phải thực hiện các qui định sau đây: 1. Về địa điểm thi đấu, sân thi đấu a) Đường thi đấu Offroad được xây dựng trên địa hình tự nhiên hoặc địa hình nhân tạo phù hợp với tính chất, quy mô của giải đấu và nội dung thi đấu. Đường thi đấu phải được cắm cọc, căng băng cảnh báo, đặt biển báo hiệu và các dấu hiệu kỹ thuật khác để xác định giới hạn đường thi đấu, hướng thi đấu, khu vực nguy hiểm, chướng ngại vật và khu vực cấm khán giả đi vào. b) Địa điểm thi đấu phải có khu vực đỗ xe, khu vực kiểm tra kỹ thuật xe, khu vực điều hành, khu vực y tế, khu vực dành cho khán giả và các khu vực chức năng cần thiết khác theo quy định của điều lệ giải. d) Khoảng cách an toàn giữa đường đua và khán giả được quy định như sau: - Ít nhất là 05 mét đối với đoạn đường đua thẳng, bằng phẳng và không có chướng ngại vật. - Ít nhất là 20 mét đối với hướng ngoài khúc cua trên địa hình bằng phẳng và không có chướng ngại vật.	- Kế thừa một số quy định về điều kiện đường đua môn Ô tô thể thao địa hình còn phù hợp quy định tại Thông tư 18 - Ngoài việc tuân thủ quy định chung thì phải tuân thủ quy định đặc thù từng môn Ô tô thể thao - Quy định đầy đủ các biện pháp đảm bảo an toàn, không chỉ giới hạn quy định về đường đua. - Quy định về xe thi đấu, trang thiết bị phù hợp với môn Ô tô thể thao địa hình

		- Ít nhất 50 mét đối với hướng ngoài khúc cua của đường đua trên địa hình cát. - Ít nhất 01 mét tính từ mép hào đối với đường đua dưới hào sâu. - Đối với đường đua trong rừng hoặc khu vực có nhiều cây cối, thân cây có đường kính tối thiểu từ 15cm trở lên, khoảng cách an toàn tối thiểu giữa đường thi đấu và khán giả, tính từ sau hàng cây sát đường đua là 1 mét. 2. Về trang thiết bị phục vụ tổ chức thi đấu a) Có thiết bị liên lạc giữa Ban tổ chức, Ban điều hành, các bộ phận trọng tài, cứu hộ, cứu nạn, y tế và các bộ phận có liên quan. b) Có phương tiện di chuyển phục vụ công tác tổ chức, điều hành, kiểm tra kỹ thuật, cứu hộ, cứu nạn trong quá trình thi đấu. c) Có trang thiết bị phục vụ bộ phận trọng tài của giải đấu gồm: bộ đàm, cờ, còi báo hiệu, đồng hồ, bảng báo giờ, loa, thiết bị chấm giờ, thiết bị kiểm tra an toàn kỹ thuật của xe thi đấu và các trang thiết bị chuyên môn khác theo điều lệ giải. 3. Xe thi đấu phải được kiểm tra kỹ thuật trước khi tham gia thi đấu và bảo đảm các yêu cầu kỹ thuật an toàn như sau: a) Xe mui trần, mui hở phải có khung bảo vệ làm bằng ống thép tròn có đường kính tối thiểu 40 mm, độ dầy tối thiểu 3mm đối với ống chính; đường kính tối thiểu 30mm, độ dầy tối thiểu 2mm đối với ống phụ, được liên kết vào khung xe (body) qua ít nhất 6 tấm đế. b) Mỗi tấm đế có kích thước tối thiểu dài 100mm, rộng100mm, dầy 5mm, được liên kết với khung xe (body) qua ít nhất 4 bu lông có đường kinh tối thiểu 10mm;	

		c) Trên xe phải có dây đai an toàn, ghế ngồi và các thiết bị bảo vệ người lái phù hợp theo luật thi đấu và điều lệ giải. d) Xe thi đấu phải có móc kéo trước và sau chịu được lực kéo tối thiểu 3000kg, có bộ đồ cứu hộ gồm: 02 Ma ní; 01 cáp kéo xe dài ít nhất 6m; 02 đôi gang tay bảo hộ; đ) Lốp xe phù hợp với nội dung thi đấu, còn ít nhất 80% chiều cao gai lốp. 4. Về bảo đảm an toàn: a) Tại các vị trí có dốc cao, vực sâu, hố sâu, bùn lầy, khu vực lội nước, khu vực có nguy cơ lật xe hoặc mắc xe phải bố trí lực lượng cứu hộ, cứu nạn và phương tiện cứu hộ phù hợp. b) Trường hợp bài thi yêu cầu sử dụng tời, xe phải có tời và tấm đè cáp có kích thước 50cm x 90cm trọng lượng tối thiểu 2kg.	
6		**Điều 9. Biện pháp bảo đảm an toàn đối với thi đấu môn Ô tô thể thao Gymkhana** 1. Về địa điểm thi đấu, sân thi đấu a) Thi đấu Ô tô thể thao Gymkhana chỉ được tổ chức trên mặt bằng khép kín, tách biệt với giao thông công cộng. b) Sân thi đấu phải được dựng hàng rào bao quanh gồm 2 lớp: Lớp trong để xác định khu vực sân thi đấu, lớp ngoài để ngăn cách khán giả; khoảng cách giữa lớp trong và lớp ngoài tối thiểu là 05 mét đối với hàng rào mềm và 02 mét đối với lớp trong là hàng rào cứng.	Quy định mới cho hoạt động thi đấu Ô tô thể thao Gymkhana (trước đây chưa quy định trong Thông tư 18)

		c) Sân thi đấu có chiều dài tối thiểu 70 mét, chiều rộng tối thiểu 20 mét, có khu vực xuất phát, về đích dài tối thiểu 25m và được ngăn cách với khán giả. 2. Về trang thiết bị phục vụ tổ chức thi đấu a) Có thiết bị liên lạc phục vụ công tác tổ chức, điều hành, trọng tài, cứu hộ, cứu nạn, y tế và các bộ phận có liên quan. b) Có trang thiết bị phục vụ bộ phận trọng tài của giải đấu gồm: bộ đàm, cờ, còi báo hiệu, đồng hồ, bảng báo giờ, loa, và các trang thiết bị chuyên môn khác theo điều lệ giải. 3. Về xe và vận động viên tham gia thi đấu: a) Xe thi đấu phải được kiểm tra kỹ thuật trước khi tham gia thi đấu và bảo đảm các yêu cầu kỹ thuật an toàn theo điều lệ giải. b) Hệ thống lái, phanh, ga, truyền động và các hệ thống kỹ thuật cơ bản của xe phải hoạt động tốt. c) Lốp là loại sử dụng trên đường nhựa với gai lốp không nhỏ hơn 4mm, tình trạng hao mòn không vượt quá 50%. d) Có số thi đấu, dấu hiệu nhận biết và các thông tin kỹ thuật cần thiết theo luật thi đấu, điều lệ giải. e) Các loại xe không được tham gia thi đấu: - Các loại xe bán tải – Pickup; - Các loại xe SUV có khung rời; - Các loại xe mui trần hoặc không có mui; - Các loại xe có số chỗ ngồi trên 5 chỗ. 4. Về bảo đảm an toàn	

		a) Tại một thời điểm chỉ được cho 01 xe vào thi đấu, trừ trường hợp điều lệ giải quy định hình thức thi đấu song song 02 xe hoặc 2 xe đồng đội và đã có biện pháp bảo đảm an toàn phù hợp. b) Khu vực thi đấu phải được bố trí thuận lợi cho công tác cứu hộ, cứu nạn, sơ cứu và giải phóng phương tiện khi phát sinh sự cố.	
7		**Điều 10. Biện pháp bảo đảm an toàn đối với môn thi đấu Ô tô thể thao Go-kart** 1. Tiêu chuẩn an toàn đối với xe Go-Kart: a) Xe Go-Kart thi đấu phải có chứng nhận được sản xuất theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, bảo đảm an toàn kỹ thuật và phù hợp với mục đích sử dụng. b) Xe phải được trang bị đầy đủ hệ thống phanh, hệ thống lái, hệ thống ga tự hồi, cản bảo vệ, tấm chắn các bộ phận chuyển động và các thiết bị an toàn theo thiết kế của nhà sản xuất. c) Động cơ, hệ thống nhiên liệu, hệ thống truyền động và các bộ phận kỹ thuật khác phải hoạt động bình thường, không rò rỉ chất lỏng, không hư hỏng và được kiểm tra định kỳ trước khi đưa vào sử dụng, thi đấu. d) Người điều khiển xe phải sử dụng mũ bảo hiểm và các trang bị bảo hộ theo quy định của điều lệ giải.	- Quy định mới cho hoạt động thi đấu Ô tô thể thao **Go-kart** (trước đây chưa quy định trong Thông tư 18)

		2. Đường đua Go-Kart: a) Đường đua phải được thiết kế bảo đảm an toàn, có chiều rộng phù hợp với số lượng xe hoạt động, có hệ thống phân làn, rào chắn và vùng giảm va chạm tại các vị trí nguy hiểm. b) Mặt đường phải bằng phẳng, không trơn trượt, có khả năng thoát nước và được bảo trì, vệ sinh thường xuyên. c) Đường đua phải bố trí đầy đủ hệ thống chiếu sáng (nếu hoạt động ban đêm), phương tiện phòng cháy, chữa cháy, khu vực sơ cứu và lối thoát hiểm. 3. Đối với đơn vị tổ chức hoạt động Go-Kart giải trí. a) Phải ban hành nội quy an toàn, hướng dẫn người tham gia trước khi điều khiển xe. b) Phải bố trí nhân viên giám sát, cứu hộ và trang thiết bị xử lý sự cố phù hợp với quy mô hoạt động. c) Chỉ cho phép người đáp ứng điều kiện về độ tuổi, chiều cao và sức khỏe theo quy định của cơ sở tham gia điều khiển xe. 4. **Đối với hoạt động thi đấu Go-Kart hạng OK và OK Junior** a) Xe Go-Kart hạng OK và OK Junior: có công suất máy từ 28 đến 36hp (sức ngựa) và có tốc độ tối đa từ 100 đến 140km/h; sử dụng máy 2 thì 125cc và không có hộp số.	

		b) Xe đua phải đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật của FIA Karting hoặc tiêu chuẩn tương đương được cơ quan có thẩm quyền công nhận. Sau đây được gọi là tiêu chuẩn. c) Khung xe phải được chứng nhận theo tiêu chuẩn, không được thay đổi kết cấu ngoài phạm vi cho phép của nhà sản xuất. 5. Vận động viên: a) Vận động viên Go-kart phải có chứng nhận đã tham gia thi đấu hoặc tham gia chương trình huấn luyện chuyên môn trước khi thi đấu. b) Đối với vận động viên chưa thành niên tham gia thi đấu Go-kart, phải có sự đồng ý bằng văn bản của cha, mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp.	
		Điều 11. Biện pháp bảo đảm an toàn đối với môn Ô tô thể thao Drift 1. Về địa điểm thi đấu, sân thi đấu a) Thi đấu Ô tô thể thao Drift chỉ được tổ chức trên mặt bằng khép kín, tách biệt với giao thông công cộng. b) Sân thi đấu phải được dựng hàng rào bao quanh gồm 2 lớp: Lớp trong để xác định khu vực sân thi đấu, lớp ngoài để ngăn cách khán giả; khoảng cách giữa lớp trong và lớp ngoài tối thiểu là 05 mét đối với hàng rào mềm và 02 mét đối với lớp trong là hàng rào cứng. c) Sân thi đấu có chiều dài tối thiểu 50 mét, chiều rộng tối thiểu 20 mét, có khu vực xuất phát, về đích dài tối thiểu 25m và được ngăn cách với khán giả. Với các sân thi đấu hình vuông hoặc gần hình vuông thì chiều rộng tối thiểu ít nhất phải là 30 mét.	- Quy định mới cho hoạt động thi đấu Ô tô thể thao **Drift** (trước đây chưa quy định trong Thông tư 18)

		2. Về trang thiết bị phục vụ tổ chức thi đấu a) Có thiết bị liên lạc phục vụ công tác tổ chức, điều hành, trọng tài, cứu hộ, cứu nạn, y tế và các bộ phận có liên quan. b) Có trang thiết bị phục vụ bộ phận trọng tài của giải đấu gồm: bộ đàm, cờ, còi báo hiệu, đồng hồ, bảng báo giờ, loa, và các trang thiết bị chuyên môn khác theo điều lệ giải. 3. Về xe và vận động viên tham gia thi đấu a) Xe thi đấu phải được kiểm tra kỹ thuật trước khi tham gia thi đấu và bảo đảm các yêu cầu kỹ thuật an toàn theo điều lệ giải. b) Hệ thống lái, phanh, ga, truyền động và các hệ thống kỹ thuật cơ bản của xe phải hoạt động bình thường. c) Nội thất của xe thi đấu không được bao gồm đồ dễ rời hoặc không đảm bảo an toàn. d) Có số thi đấu, dấu hiệu nhận biết và các thông tin kỹ thuật cần thiết theo luật thi đấu, điều lệ giải. đ) Vận động viên không được phép đưa bất kỳ bộ phận nào của cơ thể ra ngoài thân xe trong khi thi đấu. 4. Về bảo đảm an toàn a) Trường hợp tổ chức thi đấu đôi, thi đấu đối kháng hoặc biểu diễn nhiều xe cùng lúc phải có phương án an toàn riêng, tăng cường khoảng cách hàng rào bảo vệ khán giả và chỉ được thực hiện khi hạ tầng đáp ứng yêu cầu an toàn. b) Ban tổ chức phải có phương án xử lý đối với các tình huống văng xe, va chạm, cháy xe, mất lái và các sự cố kỹ thuật đặc thù của môn Drift.	

		c) Khu vực thi đấu phải được bố trí thuận lợi cho công tác cứu hộ, cứu nạn, sơ cứu và giải phóng phương tiện khi phát sinh sự cố. d) Bình chữa cháy phải được đặt tại khu vực xuất phát, khu vực đích và các chốt điều hình xung quanh đường đua.	
8	**Điều 5. Điều kiện về trang thiết bị** 1. Có thiết bị liên lạc cho các thành viên tổ chức và điều hành giải. 2. Có phương tiện di chuyển cho các thành viên tổ chức, điều hành và các đội trong quá trình thi đấu. 3. Có trang thiết bị phục vụ bộ phận trọng tài của giải gồm: Bộ đàm, cờ, còi báo hiệu, đồng hồ, bảng báo giờ, loa, băng xuất phát, băng đích, thiết bị kiểm tra độ an toàn, kích thước và trọng lượng của các xe thi đấu.		Bỏ quy định này và có quy định về Trang thiết bị cụ thể đối với từng môn Ô tô thể thao tại các Điều
9	**Điều 6. Điều kiện về xe thi đấu** Tất cả các chủng loại xe trước khi tham gia thi đấu phải được kiểm tra đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật sau: 1. Nếu là xe mui trần, mui hở phải có khung chống lật (khung bảo vệ): làm bằng ống có đường kính tối thiểu 30mm và độ dày tối thiểu 3mm với ống thép hoặc 5mm với ống nhôm được hàn hoặc	**Điều 5 . Quy định chung về xe thi đấu** Tất cả các xe trước khi tham gia thi đấu phải được kiểm tra, bảo đảm các yêu cầu kỹ thuật an toàn sau đây: 1. Hệ thống lái, phanh, ga, truyền động và các hệ thống kỹ thuật cơ bản của xe hoạt động bình thường. 2. Không bị rò rỉ nhiên liệu, dầu bôi trơn, dầu phanh, nước làm mát hoặc các chất lỏng kỹ thuật khác có nguy cơ gây mất an toàn.	Quy định chung về xe thi đấu không chỉ quy định cho xe thi đấu Ô tô địa hình mà còn quy định cho xe thi đấu Gymkhana, Driff, Go-kart. - Các yêu cầu đặc thù đối với từng môn thi đấu Ô tô thể thao sẽ được quy định cụ thể ở các quy định cho môn Ô tô thể thao đó. - Bỏ quy định không cần thiết (ví dụ: có bình cứu hỏa) vì qua thực tiễn, các thiết

	bắt trực tiếp vào khung xe hoặc sàn xe (body) qua ít nhất 6 điểm (tấm đế). - Tấm đế có kích thước tối thiểu 100mm x 100mm x 5mm. - Mỗi tấm đế ở trên và dưới sàn xe được gắn kết với nhau qua ít nhất 4 buloong có tiết diện tối thiểu dưới 10mm. 2. Có bình cứu hoả đặt trong tầm với của vận động viên. 3. Có bộ đồ cứu hộ gồm: 02 Ma-ní (móc chữ C nối giữa cáp và tời); 01 cáp kéo xe dài ít nhất 6m; 01 cáp buộc cây dài ít nhất 3m; 02 đôi găng tay bảo hộ; 01 neo tời; 01 tấm đè cáp có kích thước 50cm x 90cm và trọng lượng ít nhất 2 kg; bộ đồ sửa xe. 4. Có móc kéo trước và sau của xe chịu được lực kéo tối thiểu 3000kg. 5. Có tời chịu được lực kéo tối thiểu 3628kg. 6. Lốp xe có đường kính tối đa 42 inch (1008mm), còn ít nhất 80% chiều cao gai lốp. Các xe không được sử dụng bánh xe cuốn xích, bánh xe kim loại hoặc các loại lốp đặc chủng cho các loại máy nông cụ, máy lâm nghiệp, máy kéo, máy công trình. 7. Có các trang thiết bị sơ cấp cứu. 8. Đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật khác theo quy định của Điều lệ giải.	3. Lốp xe, vành xe phải phù hợp với nội dung thi đấu theo quy định của luật thi đấu và điều lệ giải. 4. Đối với xe sử dụng điện, hybrid phải có biện pháp cách ly nguồn điện, cảnh báo nguy hiểm điện và phương án cứu hộ, cứu nạn phù hợp. 5. Xe không đạt yêu cầu kiểm tra kỹ thuật không được tham gia thi đấu. 6. Các yêu cầu kỹ thuật an toàn cụ thể đối với xe của từng môn thi đấu thực hiện theo luật thi đấu, điều lệ giải và phù hợp với quy định của Thông tư này.	bị này trong xe ô tô thi đấu có thể gây mất an toàn.
10	**Điều 7. Vận động viên tham gia thi đấu** 1. Có giấy chứng nhận đủ sức khỏe thi đấu thể thao của cơ sở y tế có thẩm quyền theo quy định của Điều lệ giải. 2. Có giấy phép lái xe hợp lệ hạng B1 hoặc tương đương trở lên.	**Điều 6. Vận động viên tham gia thi đấu** 1. Có giấy chứng nhận đủ sức khỏe thi đấu thể thao của cơ sở y tế có thẩm quyền. 2. Có giấy phép lái xe phù hợp theo quy định của pháp luật đối với loại xe tham gia thi đấu hoặc chứng nhận	- Bỏ quy định “3. Phải tham gia bảo hiểm tai nạn trong quá trình tham dự giải.” Vì đây không phải là biện pháp bảo đảm an toàn. - Bổ sung quy định có “bằng đua xe do Liên đoàn ô tô thế giới (FIA) hoặc Liên

	3. Phải tham gia bảo hiểm tai nạn trong quá trình tham dự giải. 4. Khi thi đấu, vận động viên phải đeo dây đai an toàn, đi găng tay, đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn Việt Nam, mang giày cao cổ trên mắt cá chân.	đua xe do Liên đoàn ô tô thế giới (FIA) hoặc Liên đoàn Ô tô thể thao Việt Nam cấp, trừ trường hợp vận động viên tham gia thi đấu môn Go-kart. 3. Khi thi đấu, vận động viên phải sử dụng dây đai an toàn, đội mũ bảo hiểm đạt chuẩn, đi giày, găng tay và các trang bị bảo hộ khác theo yêu cầu của từng môn thi đấu phù hợp với Luật thi đấu và điều lệ giải. 4. Phải tham gia họp kỹ thuật, phổ biến quy định an toàn do Ban tổ chức triệu trước khi thi đấu. 5. Không được sử dụng đồ uống có cồn và các chất bị cấm vào bất kỳ thời gian nào trong suốt quá trình diễn ra giải đấu.	đoàn Ô tô thể thao Việt Nam cấp, trừ trường hợp vận động viên tham gia môn Go-kart." cho phù hợp với quy định của quốc tế. -Bổ sung quy định vận động viên phải "tham gia họp kỹ thuật, phổ biến quy định an toàn trước khi thi đấu."
11	**Điều 8. Điều kiện về trọng tài** 1. Trọng tài điều hành các giải thi đấu môn Ô tô thể thao địa hình cấp quốc gia giải phải được Tổng cục Thể dục thể thao hoặc tổ chức xã hội nghề nghiệp về ô tô địa hình thể thao quốc gia triệu tập. 2. Đối với các giải thi đấu do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức, trọng tài điều hành giải phải được tổ chức xã hội nghề nghiệp về ô tô địa hình địa phương, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Sở Văn hóa, Thể thao) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triệu tập.	**Điều 7. Ban tổ chức, trọng tài, ban điều hành và kiểm tra kỹ thuật** 1. Ban tổ chức giải đấu có ban điều hành gồm các bộ phận: kiểm tra kỹ thuật, y tế, cứu hộ, an toàn, cứu hỏa, lực lượng bảo đảm an ninh và các bộ phận khác phù hợp với tính chất, quy mô giải đấu. 2. Bộ phận kiểm tra kỹ thuật có trách nhiệm kiểm tra xe thi đấu, trang bị bảo hộ và các điều kiện an toàn trước, trong và sau thi đấu; có quyền đề nghị Ban tổ chức, ban điều hành giải không cho phép xe, người tham gia thi đấu nếu không đáp ứng yêu cầu an toàn. 3. Trọng tài điều hành các giải thi đấu Ô tô thể thao cấp quốc gia phải có giấy chứng nhận đã hoàn thành chương trình tập huấn công tác trọng tài Ô tô thể thao do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Liên đoàn Ô tô thể thao Việt Nam cấp, đã tham gia điều hành các giải thi đấu ô tô, được Liên đoàn Ô tô thể thao Việt Nam hoặc cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về thể dục, thể thao triệu tập, phân công theo quy định.	- Bổ sung các quy định về trách nhiệm của Ban tổ chức, ban điều hành và kiểm tra kỹ thuật trong việc đảm bảo an toàn đối với thi đấu Ô tô tthể thao. - Bổ sung quy định về Trọng tài đối với giải đua Ô tô thể thao cấp tỉnh. - Góp phần chuyên nghiệp hóa công tác tổ chức giải

		4. Trọng tài điều hành các giải thi đấu Ô tô thể thao cấp tỉnh phải có giấy chứng nhận đã hoàn thành chương trình tập huấn công tác trọng tài Ô tô thể thao do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Sở Văn hóa và Thể thao hoặc tổ chức xã hội về Ô tô thể thao của tỉnh cấp.	
12	**Điều 9. Điều kiện tập luyện môn Ô tô thể thao địa hình** 1. Người tham gia tập luyện môn Ô tô thể thao địa hình phải đảm bảo các điều kiện theo quy định tại khoản 2, khoản 4 Điều 7 của Thông tư này. 2. Xe ô tô dùng để tập luyện phải đảm bảo các điều kiện quy định tại Khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Điều 6 của Thông tư này. 3. Hoạt động tập luyện môn Ô tô thể thao địa hình phải đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, an ninh trật tự và vệ sinh môi trường nơi tập luyện.		Bỏ quy định này, từ quản lý điều kiện sang quản trị rủi ro.
13	**Điều 10. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân** Tổ chức, cá nhân đứng ra tổ chức giải thi đấu Ô tô thể thao địa hình có trách nhiệm: 1. Đảm bảo các điều kiện chuyên môn theo quy định của Thông tư này. 2. Báo cáo hoặc xin phép tổ chức bằng văn bản với cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa, thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật. 3. Báo cáo kết quả tổ chức thi đấu cho cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa, thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật sau khi kết thúc thi đấu.	**Điều 12. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân** Tổ chức, cá nhân đứng ra tổ chức giải thi đấu Ô tô thể thao có trách nhiệm: 1. Bảo đảm các biện pháp an toàn theo quy định của Thông tư này và các quy định khác của pháp luật có liên quan. 2. Xây dựng điều lệ giải; Xây dựng các phương án: an toàn, y tế, cứu hộ, phòng cháy chữa cháy và biện pháp tổ chức triển khai thực hiện trước khi giải đấu diễn ra. 3. Báo cáo hoặc xin phép tổ chức bằng văn bản với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về văn hóa, thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật.	Bổ sung 2 khoản quy định về trách nhiệm của tổ chức, cá nhân đứng ra tổ chức giải thi đấu Ô tô thể thao : "Xây dựng các phương án: an toàn, y tế, cứu hộ, phòng cháy chữa cháy và biện pháp tổ chức triển khai thực hiện trước khi giải đấu diễn ra" và ". Tổ chức kiểm tra kỹ thuật, phổ biến quy định an toàn cho người tham gia thi đấu trước khi giải đấu diễn ra" - Tăng cường giám sát của cơ quan quản lý và tổ chức chuyên môn

		4. Tổ chức kiểm tra kỹ thuật, phổ biến quy định an toàn cho người tham gia thi đấu trước khi giải đấu diễn ra. 5. Báo cáo kết quả tổ chức giải đấu cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về văn hóa, thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật sau khi kết thúc thi đấu.	
14	**Điều 11. Tổ chức thực hiện** 1. Tổng cục Thể dục thể thao có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Thông tư này. 2. Thanh tra Văn hóa, Thể thao và Du lịch thanh tra, xử lý theo thẩm quyền đối với các tổ chức, cá nhân khi tổ chức tập luyện và thi đấu môn Ô tô thể thao địa hình vi phạm các quy định tại Thông tư này. 3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Sở Văn hóa và Thể thao) các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.	**Điều 13. Tổ chức thực hiện** 1. Cục Thể dục thể thao Việt Nam có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Thông tư này. 3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này tại địa phương.	- Đổi tên: Tổng cục TDTT thành Cục TDTT Việt Nam. - Bỏ khoản 2 quy định về Thanh tra Văn hóa, Thể thao và Du lịch do sáp nhập và thay đổi tổ chức, bộ máy.
15	**Điều 12. Hiệu lực thi hành** 1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 3 năm 2016. 2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để nghiên cứu, kịp thời giải quyết./.	**Điều 14. Hiệu lực thi hành** 1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2026. 2. Thông tư số 18/2015/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về điều kiện tập luyện và thi đấu môn Ô tô thể thao địa hình hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực. 3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Cục Thể dục thể thao Việt Nam) để nghiên cứu giải quyết./.	2. Thông tư số 18/2015/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về điều kiện tập luyện và thi đấu môn Ô tô thể thao địa hình hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.